

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Vingroup một mình một cõi

▶ VN-Index có phiên tăng điểm trong phiên giao dịch đầu tuần, tuy vậy có sự phân hóa lớn giữa các nhóm ngành. Điểm sáng là các cổ phiếu VIC, VHM làm đầu tàu nâng đỡ chỉ số trong bối cảnh hầu hết các nhóm ngành đều chịu áp lực điều chỉnh (riêng hai cổ phiếu này đã đóng góp gần 13 điểm – bằng toàn bộ mức tăng của VN-Index). Thị trường thiếu đồng bộ, độ rộng thị trường nghiêng hẳn về các mã giảm với số mã giảm gấp đôi so với mã tăng. Khối ngoại gia tăng bán ròng khi nâng giá trị bán ròng cả phiên lên hơn 1,800 tỷ, riêng VPL đã là 1,505 tỷ. Dòng tiền tiếp tục ứ lại trong bối cảnh thị trường thiếu đà lan tỏa và sự tăng giá chỉ mang tính cục bộ ở một vài cổ phiếu đơn lẻ.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng 12.42 điểm (+0.71%), đóng phiên ở 1,753.74 điểm; HNX-Index giảm 1.97 điểm (-0.76%), đạt 258.68 điểm. Thanh khoản toàn thị trường khá ảm đạm, chỉ đạt mức 23 nghìn tỷ đồng, tương ứng với chỉ hơn 837 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại gia tăng bán ròng với giá trị ròng 1,881 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là VPL, GMD và KBC. Ở chiều ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có SHB, VPB và HPG...

▶ VIC (+6.93%), VHM (+2.80%), SAB (+6.83%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, LPB (-3.74%), TCB (-1.44%), VCB (-0.69%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

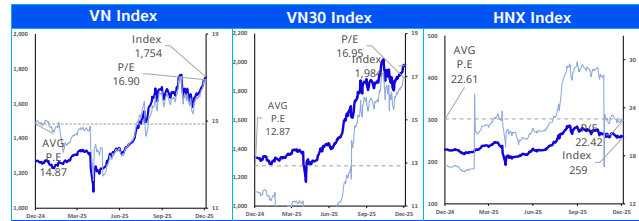
▶ Bất động sản, Thực phẩm và đồ uống, Tiện ích là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào mức tăng của chỉ số trong phiên hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VIC, SAB và GAS.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index mở đầu tuần giao dịch với một phiên tăng nhưng không đi kèm với sự lan tỏa giữa các nhóm ngành, với độ rộng thị trường giảm mạnh (chưa tới 30% mã tăng), khối ngoại bán ròng mạnh và dòng tiền sụt giảm so với các phiên trước. Nhóm Vingroup liên tục hút dòng tiền trong phiên giao dịch sau khi cổ phiếu VIC chia tách. Nước ngoài quay trở lại bán ròng mạnh. Với đà tăng hiện tại của nhóm cổ phiếu Vingroup, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ sớm tiếp cận mốc 1,800 trong các tuần giao dịch tới.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đã phục hồi tích cực và vượt lên trên 1,700 (tạm thời thoát khỏi sideway 1,600 - 1,700 điểm) với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ gặp lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện sau khi Đại hội Đảng đầu 2026 kết thúc. Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 chữ số cho 2026 và tăng trưởng lợi nhuận toàn thị trường hơn 18%, chúng tôi kỳ vọng VN-Index có thể tiến tới vùng 1,900-2000 cho năm 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550 - 1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading có thể quan sát phản ứng thị trường quanh vùng 1,650 - 1,700, nếu những phiên điều chỉnh không làm chỉ số rời khỏi kênh sideway thì đây có thể là cơ hội tốt để nhà đầu tư theo trường phái này giải ngân trở lại. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng...



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,754	0.7	9.7	38.1	16.9	2.1	7,708,523
VN30 Index	1,984	0.4	8.7	48.3	17.0	2.4	5,456,696
VN Midcap	2,276	-1.5	1.7	19.8	15.8	1.6	1,232,106
VN Smallcap	1,521	-0.1	1.1	6.5	13.5	1.0	288,343
HNX Index	259	-0.8	-0.5	13.0	22.4	1.4	412,445
UpCom	120	-0.5	2.7	29.2	13.4	1.8	916,331

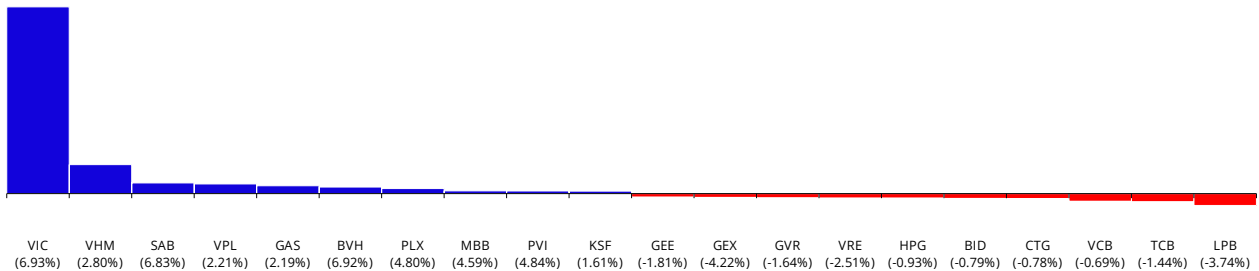
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.6	21.3	31.2	1.3	35.3	4.5	170,595
Bảo hiểm	5.2	1.8	6.7	6.4	16.5	1.7	54,579
Bất động sản	4.2	93.8	205.9	199.1	42.5	3.3	2,092,360
CNTT	-0.7	-10.5	-26.1	-23.6	20.8	4.4	179,359
Dầu khí	3.4	3.3	-2.2	-6.6	20.8	2.3	60,174
Dịch vụ tài chính	1.4	15.7	28.8	25.1	23.5	1.8	248,698
Tiện ích	0.8	1.3	0.6	-0.1	19.4	1.9	291,110
Du lịch và Giải trí	-0.9	46.5	60.6	64.5	21.1	15.8	208,788
Hàng & DV CN	-2.2	1.9	18.1	18.5	15.5	1.8	172,206
Hàng CN & Gia dụng	-1.1	5.5	-8.5	-8.8	13.3	1.7	56,603
Hóa chất	-1.3	-6.2	-9.5	-12.4	19.4	1.8	209,493
Ngân hàng	-0.9	13.3	23.1	23.7	10.8	1.8	2,611,842
Ô tô và phụ tùng	0.3	-2.8	17.6	18.8	21.7	1.4	17,176
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	12.0	14.1	13.1	18.4	1.6	253,124
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.7	8.5	8.3	7.5	21.6	2.7	470,288
Truyền thông	1.2	-1.0	-2.7	19.6	18.6	1.5	2,863
Xây dựng và Vật liệu	-0.4	12.4	23.0	27.7	20.2	1.7	156,970
Y tế	-0.3	1.9	-1.7	0.4	18.5	2.2	39,819

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.0	-0.4	-0.6	1.6	-8.8	-6.7
USD/JPY	155	0.1	0.0	0.8	5.4	-1.1	2.8
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.7	-0.8	-3.1	-2.6
KRW/USD	1,467	-0.3	0.0	0.7	5.8	-0.3	2.5
EUR/USD	1	-0.1	-0.4	-0.8	0.9	-11.2	-9.4
USD/VND	26,361	0.0	0.0	0.2	-0.2	3.4	3.9
Dầu Thô	60	-0.7	0.6	-0.2	-4.2	-16.8	-11.2
Xăng	237	29.3	26.9	22.2	21.0	18.4	24.4
Khí đốt	5	-3.7	3.5	18.0	64.8	40.1	65.5
Than	111	0.2	2.0	0.0	4.4	-11.8	-17.1
Vàng	4,209	0.3	-0.6	2.3	15.8	60.4	58.2
Thép cuộn	3,295	-0.4	-0.5	0.2	-3.5	-5.1	-6.8

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

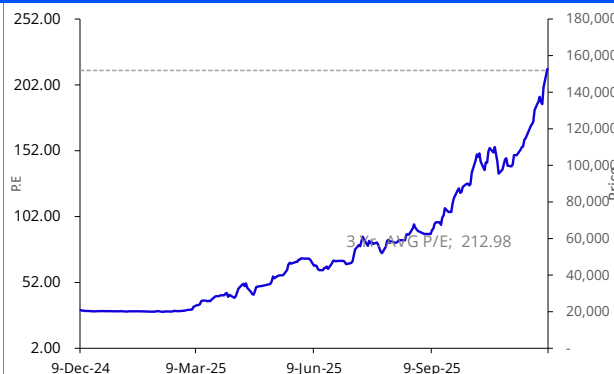
Tin tức nổi bật

- 1. POW – Năng lượng:** Dự án điện khí LNG Nhơn Trạch 3&4 do PV Power đầu tư có tổng công suất 1,624 MW, sử dụng công nghệ turbine khí 9HA.02 hiện đại, tổng vốn đầu tư hơn 1.4 tỷ USD và sẽ khánh thành, phát điện thương mại vào trung tuần tháng 12.
- 2. NVL – Bất động sản:** NovaGroup bổ nhiệm bà Trần Thiện Thanh Thùy sinh năm 1982 làm Tổng Giám đốc thay bà Phạm Thị Hồng Nhung vào ngày 5/12/2025, đây là lần thay CEO thứ hai trong năm 2025.
- 3. BCG – Năng lượng:** Bamboo Capital dự kiến lỗ khoảng 1,843 tỷ đồng năm 2025, 300 tỷ đồng năm 2026 và 76 tỷ đồng năm 2027, sau đó kỳ vọng có lãi trở lại từ năm 2028.
- 4. CTG – Ngân hàng:** Tiền gửi khách hàng tại 27 ngân hàng trên sàn chứng khoán chỉ tăng 1.7% trong quý 3/2025, đạt gần 12.3 triệu tỷ đồng, thấp hơn rõ rệt so với hai quý trước đó. VietinBank và Techcombank là hai nhà băng thu hút dòng tiền mạnh nhất.
- 5. BID – Ngân hàng:** BIDV ghi nhận lãi trước thuế hơn 29,000 tỷ đồng và tổng tài sản vượt 3.2 triệu tỷ đồng sau 11 tháng, tiếp tục dẫn đầu về quy mô tài sản và các chỉ tiêu tín dụng, huy động, tín dụng xanh.
- 6. VNM – Thực phẩm và đồ uống:** Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC đăng ký bán toàn bộ 1.45 triệu cổ phiếu VNM, tương đương 0.069% vốn điều lệ Vinamilk, dự kiến giao dịch từ 10/12/2025 đến 8/1/2026.
- 7. TCB – Ngân hàng:** Techcombank nâng lãi suất Phát Lộc Online kỳ hạn 6 tháng lên 6.15%/năm và kỳ hạn 12 tháng lên 6.25%/năm, mỗi kỳ hạn tăng 0.5 điểm % so với trước
- 8. CTD – Xây dựng:** Cotecons sẽ cùng liên danh tổng thầu thi công các hạng mục quan trọng của dự án Cảng hàng không quốc tế Gia Bình do Masterise làm chủ đầu tư, với tổng diện tích hơn 1,900 ha và vốn đầu tư dự kiến hơn 196,000 tỷ đồng.
- 9. HAG – Thực phẩm và đồ uống:** HAGL dự kiến IPO CTCP Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai vào quý II/2026, công ty này có vốn điều lệ 1,685 tỷ đồng, sở hữu 7,080 ha đất và lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 1,586 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Ngày 5/12/2025, Forbes ghi nhận tài sản ông Phạm Nhật Vượng giảm hơn 10.1 tỷ USD do sai lệch dữ liệu sau chia thưởng cổ phiếu VIC, sau đó cập nhật lại lên 25.6 tỷ USD và xếp hạng 91 thế giới.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần		12/7/2025	12/8/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Bảo hiểm		113.0	42	127	60		
2	Dầu khí		36.3	343	593	435		
3	Xây dựng và Vật liệu		6.7	1,143	1,119	1,049		
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		4.2	1,310	1,320	1,266		
5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		0.6	195	234	233		
6	Tài nguyên Cơ bản	-1.3		694	857	868		
7	Hóa chất	-4.9		461	455	479		
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-10.2		191	152	169		
9	Công nghệ Thông tin	-10.2		523	547	610		
10	Bất động sản	-10.9		3,119	2,992	3,360		
11	Dịch vụ tài chính	-15.0		3,134	2,454	2,887		
12	Ô tô và phụ tùng	-15.9		31	32	38		
13	Truyền thông	-17.1		11	14	17		
14	Thực phẩm và đồ uống	-19.6		1,566	1,319	1,641		
15	Du lịch và Giải trí	-26.3		528	390	530		
16	Ngân hàng	-30.5		4,630	3,841	5,527		
17	Bán lẻ	-32.3		902	668	987		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	43,100	-4.2	-7.6	145.2	18	542.1	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	110,000	2.8	4.1	175.0	(3)	496.9	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,300	0.6	9.1	54.4	(6)	570.5	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	33,850	-1.7	1.3	2.7	(24)	224.5	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	51,100	-0.8	5.6	36.3	(20)	311.4	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	57,900	-0.7	0.7	-4.4	(49)	124.1	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	77,900	-0.4	-1.1	11.3	(31)	318.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	23,550	-3.5	-3.9	151.0	(19)	749.7	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	84,900	-0.2	6.1	41.2	(36)	389.3	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,400	0.1	0.9	27.1	(20)	952.8	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,000	-2.7	-1.0	22.4	(57)	221.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,200	-1.4	3.0	42.4	(59)	216.4	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,700	-1.6	2.7	53.1	(71)	146.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,600	-0.9	-2.4	110.8	(28)	927.2	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,750	-0.9	0.9	20.5	(59)	577.0	

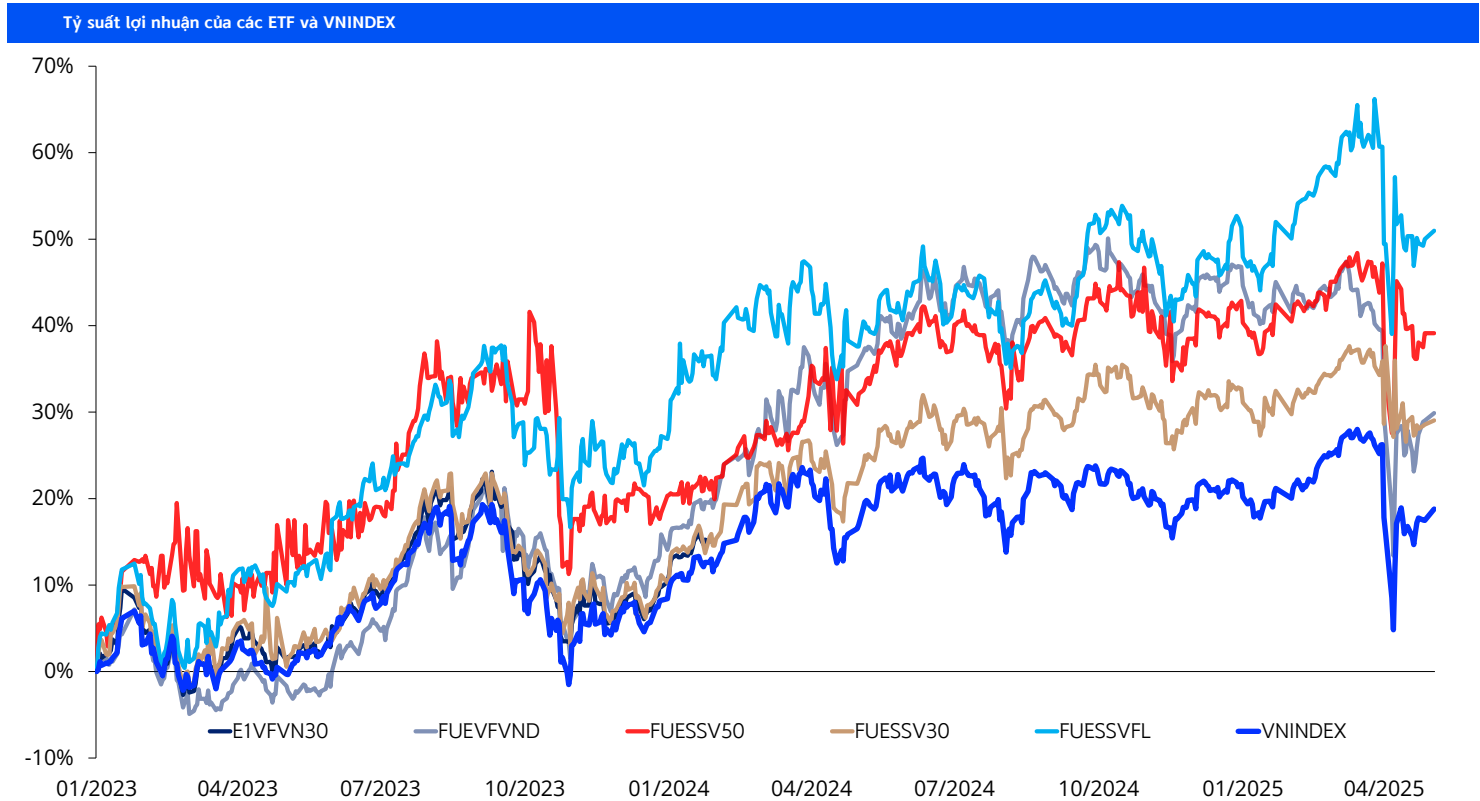
Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	222,500.0	-1.8	5.6	678.4	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,700.0	-0.9	-1.2	48.5	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,800.0	0.0	7.6	55.2	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	43,100.0	-0.8	-2.5	7.1	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	42,500.0	-2.4	-2.5	5.7	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,250.0	-2.6	-1.1	45.7	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,100.0	0.1	-0.7	11.7	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,250.0	-1.3	-0.9	-35.3	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,000.0	-2.9	-6.5	-32.7	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,900.0	-3.7	-5.4	-11.9	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(3,129.02)	VPL	SHB		188.98	12/8/2025	1,962.8	3,844.5	-1,881.7
(5)	GMD	MBB		160.36	12/5/2025	1,639.2	2,246.5	-607.3
(6)	SSI	VPB		110.40	12/4/2025	3,604.5	2,562.2	1,042.4
(5)	VIC	HPG		77.91	12/3/2025	6,428.4	2,782.3	3,646.1
	KBC	CTG		53.19	12/2/2025	3,308.9	2,672.4	636.5
	VRE	MWG		49.81	12/1/2025	2,599.4	2,897.9	-298.5
	VCB	GBX		31.27	11/28/2025	2,431.8	2,096.0	335.8
	ACB	PVD		23.46	11/27/2025	2,575.3	2,593.5	-18.2
	MSN	VHM		20.50	11/26/2025	3,403.9	2,776.4	627.5
	FRT	VNM		19.15	11/25/2025	2,353.6	2,716.4	-362.7
					11/24/2025	1,735.2	2,888.5	-1,153.3
					11/21/2025	2,474.1	3,059.1	-585.0
					11/20/2025	2,334.0	2,040.1	293.9
					11/19/2025	1,879.5	2,530.7	-651.1
					11/18/2025	2,749.7	2,796.6	-46.9
					11/17/2025	2,037.5	2,945.3	-907.9

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,050	0.2%	8.2%	49.3%	387,900	13.6		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,450	0.0%	0.7%	41.5%	4,900	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,190	-0.5%	3.0%	36.6%	56,300	1.7		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	38,060	-1.4%	0.7%	13.5%	115,000	4.4		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,830	0.1%	2.5%	44.1%	27,600	0.7		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,850	1.0%	8.7%	48.8%	4,400	0.1		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,060	-0.1%	8.8%	47.8%	2,600	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,990	-0.1%	0.2%	52.8%	1,300	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,450	0.4%	8.6%	49.9%	4,200	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,000	0.3%	2.2%	25.0%	6,900	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,430	-1.1%	1.3%	33.1%	2,700	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,980	-0.6%	0.6%	12.9%	800	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,440	2.3%	-0.4%	30.6%	1,900	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,190	n.a	-0.3%	12.9%	2,900	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,500	0.0%	-1.7%	19.8%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	245.9	271,224	(103,521)	50.1	18.0	1.0	1.74	2.3	14.4	60.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.5	-	-	42.1	23.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.4	8,883	19,029	40.8	24.3	1.0	2.01	1.6	9.5	84.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	508.2	48,763	128,901	14.7	21.4	1.0	1.94	2.1	13.0	78.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	44.7	19.9	0.9	1.63	2.0	13.9	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.4	4,603	11,795	49.4	21.6	0.8	1.68	2.4	15.0	66.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	34.1	(2,156)	(228,311)	49.2	20.5	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	47.8	55.9	1.0	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	96.5	(27,433)	(22,607)	51.0	23.1	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.5	-	(40,253)	26.1	25.1	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.1	-	(50,934)	37.0	25.2	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.6	(1,566)	(27,892)	14.1	23.1	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	40.1	36.1	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	13.9	25.2	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.0	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.